

Bản án số: 05/2018/HSST.

Ngày: 11/01/2018.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Thái Thục Hiền

2. Ông Đoàn Văn Rỹ

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Ngọc Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Đức Khuê,  
Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 337/2017/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 446/2017/HS-QĐ ngày 29 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: H);** Sinh ngày 08 tháng 09 năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 29/8/20 B (29/8/20 B), Phường Q, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N (Sinh năm: 1962) và bà Hồ Thị H (Sinh năm: 1967); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2017 cho đến nay (Có mặt).

**2. Nguyễn Hoàng P (Tên gọi khác: N);** Sinh ngày 26 tháng 01 năm: 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 364/5A B, Phường Q, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Anh T (Sinh năm: 1975) và bà Nguyễn Thị Thanh H (Sinh năm: 1975); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 03/7/2017 cho đến nay (Có mặt).

*Người bị hại:*

1. Chị Lưu Kim T, sinh năm: 1967; Hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: 174/5D M, Phường Q, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).
2. Anh Trần Thái P, sinh năm: 1978; Hộ khẩu thường trú: 17/1 L, Phường Q, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)
3. Anh Trần Thanh B, sinh năm: 1994; Hộ khẩu thường trú: 98/30 N, Phường W, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).
4. Lâm Thị Thủy T, sinh năm: 1985; Hộ khẩu thường trú: 353 N, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang (Vắng mặt).
5. Chị Nguyễn Hằng N, sinh năm: 1987; Hộ khẩu thường trú: ấp TA, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: 9/20A N, Phường Q, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).
6. Anh Nguyễn Việt T, sinh năm: 1994; Hộ khẩu thường trú: ấp TA, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: 9/20A N, Phường Q, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T và Nguyễn Hoàng P là bạn bè quen biết, do cần tiền tiêu xài T và P đã thực hiện các vụ trộm cắp sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 05/4/2017, T mang theo 01 thanh kim loại hình chữ L (cây đoản) đi tìm nhà có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi T đi bộ đến trước nhà của chị Lưu Kim T, số 29/8/49A B, Phường Q, Quận A T thấy nhà khóa cửa ngoài, bên trong không có người nên T dùng cây đoản bẻ ổ khóa nhà. T lên vào nhà lấy trộm 01 máy tính xách tay hiệu Dell màu trắng của chị T để trên gác. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T bán máy tính cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch) tại khu vực đường B, Phường Q, Quận A được 3.000.000 đồng, có được tiền T tiêu xài hết. Bị lấy trộm tài sản, chị Lưu Kim T đến Công an Phường 15, Quận 8 trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 30/8/2017, Hội đồng định giá tài sản theo tố tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của: 01 laptop hiệu Dell màu trắng là 5.2000.000 đồng. Chị Lưu Kim T yêu cầu được bồi thường trị giá của máy vi tính nói trên.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 11/4/2017, Nguyễn Minh T mang theo 01 cây đoản hình chữ L đi tìm nhà có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi T đi bộ đến trước kho bao bì của anh Trần Thái P ở số 07 L, Phường Q, Quận A thì thấy kho khóa cửa ngoài, bên trong không có người nên T dùng cây đoản bẻ ổ khóa cửa. T lên vào kho lấy trộm tài sản của anh P gồm: 01 loa kéo màu đen (không rõ hiệu), 01 loa hiệu Texmax màu đen ở phía sau nhà và 2.000.000 đồng trên đầu tủ trong nhà. Đến 09 giờ cùng ngày, T bán loa kéo cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch) tại khu vực Phường Q, Quận A được 1.000.000 đồng, còn loa hiệu Texmax T cất giấu tại nhà của T, có được tiền T tiêu xài hết. Bị mất trộm tài sản, anh Trần Thái P đến Công an Phường 15, Quận 8 trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ. Qua điều tra, ngày 27/6/2017 T đã giao nộp lại 01 cái loa hiệu Texmax.

Ngày 30/8/2017, Hội đồng định giá tài sản theo tổ tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của: 01 loa kéo của Trung Quốc (không rõ hiệu) là 1.000.000 đồng, 01 loa hiệu Texmax màu đen là 300.000 đồng. Ngày 27/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại 01 cái loa hiệu Texmax cho anh Trần Thái P. Anh P yêu cầu được bồi thường trị giá tài sản bị mất trộm còn lại.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 03/5/2017, Nguyễn Minh T đến nhà bạn là Trần Thanh B số 41/2/3G đường 41, Phường Q, Quận A chơi và ngủ lại. Đến sáng ngày 04/5/2017, B đi làm còn T nằm ngủ ở nhà, đến khoảng 10 giờ cùng ngày T thức dậy và lấy trộm tài sản của B gồm: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, 01 điện thoại di động Nokia màu đen (không rõ hiệu) để trong tủ. Sau đó, T về nhà và lấy điện thoại Nokia 105 sử dụng, còn điện thoại không rõ hiệu đã bị hư nên T vứt bỏ ở đâu không rõ. Qua điều tra, ngày 27/6/2017 T đã giao nộp lại 01 điện thoại Nokia 105 màu đen.

Ngày 30/8/2017, Hội đồng định giá tài sản theo tổ tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen là 100.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen là 100.000 đồng. Ngày 27/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại 01 điện thoại di động Nokia 105 cho anh Trần Thanh B. Anh B không yêu cầu bồi thường.

Vụ thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 12/5/2017, Nguyễn Minh T mang theo 01 cây đoản hình chữ L đi tìm nhà có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi T đi bộ đến trước nhà chị Lâm Thị Thủy T, số 260/32 L, Phường Q, Quận A thì thấy nhà khóa cửa ngoài, bên trong không có người nên T dùng cây đoản bẻ ổ khóa nhà. T lên vào nhà lấy trộm tài sản của chị T gồm: 01 laptop hiệu ASUS và 01 cục sạc. Đến 09 giờ ngày 13/5/2017, T bán máy tính và cục sạc cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch) tại khu vực đường L, Phường Q, Quận A được 3.000.000 đồng, có được tiền T tiêu xài hết. Bị lấy trộm tài sản, chị Lâm Thị Thủy T đến Phường 15, Công an Quận 8 trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 30/8/2017, Hội đồng định giá tài sản theo tổ tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của: 01 laptop hiệu ASUS và 01 cục sạc là 4.500.000 đồng. Chị T yêu cầu bồi thường trị giá tài sản bị mất trộm.

Vụ thứ năm: Khoảng 12 giờ ngày 15/5/2017, Nguyễn Hoàng P đến nhà T ở số 29/8/20 B, Phường Q, Quận A chơi, tại đây T rủ P đi trộm cắp tài sản thì P đồng ý. Thực hiện ý định, P mặc áo mưa rồi điều khiển xe gắn máy biển số 52L8-6526 chở T đi tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đi T mang theo một chùm chìa khóa (do T nhặt được từ trước ở dưới chân cầu Số 3, Phường Q, Quận A) và 01 túi nylon màu xanh đựng tài sản trộm cắp. Cả hai đến trước nhà chị Nguyễn Hằng N ở số 9/20A N, Phường Q, Quận A thì phát hiện nhà không khóa cổng, không có người bên trong. T kêu P ngừng xe đứng cạnh giới, còn T dùng chùm chìa khóa mang theo mở được khóa cửa nhà. T lên vào nhà lấy trộm tài sản gồm: số tiền 8.200.000 đồng, 200 đôla Mỹ; một số nữ trang gồm: 01 dây chuyền, 01 lắc tay, 01 vòng tay, 01 đôi bông tai vàng, 02 nhẫn bằng kim loại vàng 18K và 01 nhẫn kim loại vàng 24K (của chị Ni để trong ngăn tủ phòng ngủ phía sau trên lầu); 01 laptop hiệu HP

(của em chị N là Nguyễn Việt T để phòng ngủ phía trước trên lầu); 01 tivi màn hình phẳng hiệu Sony 32inch (của chị N để tầng trệt). T lấy tiền và nữ trang bỏ vào túi nylon, lấy 02 cái mền ở trong nhà quần quanh tivi và máy vi tính xách tay. Sau đó, T để toàn bộ số tài sản lên xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo 4 biển số 69F1-002.27 của chị N dựng ở phòng khách, T tìm chìa khóa xe để trên đầu tủ lạnh rồi mở khóa, điều khiển xe chạy khỏi nhà cùng P mang tài sản trộm cắp về nhà T. Tại nhà T, T, P kiểm tra lại số tài sản trộm cắp được. Sau đó T mang xe gắn máy biển số 69F1-002.27 đến gửi tại bãi xe Bệnh viện C (Quận W) và dùng tiền trộm cắp được mua ma túy mang về nhà cùng P sử dụng. Sau đó, T bán xe gắn biển số 69F1-002.27 và laptop HP cho “P” (không rõ lai lịch) tại quán cà phê ở Phường Q, Quận A được 5.000.000 đồng, bán tivi cho một phụ nữ (không rõ lai lịch) ở dốc cầu Số 3 được 1.000.000 đồng; 200 Đôla Mỹ T mang đổi tại tiệm vàng “K” được 4.000.000 đồng; còn số nữ trang T đổi cho một số người (không rõ lai lịch) lấy ma túy sử dụng. Có được tiền, T không chia cho P nhưng mua ma túy và cho P sử dụng chung. Bị mất trộm tài sản, chị Nguyễn Hằng N đến Công an Phường 15, Quận 8 trình báo. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 điều tra làm rõ.

Qua điều tra, Công an Quận 8 thu giữ vật chứng gồm: 01 áo mưa bằng nhựa màu xám, 01 xe gắn máy hiệu Wave gắn biển số 52L8-6526, 01 túi nhựa màu xanh kích thước 42x42cm là công cụ, phương tiện của T và P dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 27/6/2017, Hội đồng định giá tài sản theo tố tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của: 01 (Một) xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đen đỏ, biển số 69F1-002.27, số máy: 5P11-294175; số khung: RLCN5P110BY294174 là 15.000.000; 01 tivi màn hình phẳng hiệu Sony 32inch là 3.200.000 đồng; 01 laptop hiệu HP màu đen là 4.500.000 đồng; 01 mền màu đỏ và hồng là 50.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, chị N khai số nữ trang bị mất trộm gồm: 01 dây chuyền, 01 lắc tay, 01 vòng tay, 01 đôi bông tai vàng, 02 nhẫn bằng kim loại vàng 18K có tổng trọng lượng 06 chỉ và 01 nhẫn kim loại vàng 24K trọng lượng 0,5 chỉ, trị giá 15.000.000 đồng, chị N yêu cầu được bồi thường toàn bộ trị giá số tài sản bị mất trộm.

Ngày 15/5/2017, tỷ giá ngoại tệ tham khảo của 100 Đôla Mỹ bán ra giá 2.273.500 đồng; giá vàng tại Thành phố Hồ Chí Minh: vàng 18K bán ra 2.602.800/chỉ; vàng 24K bán ra giá 3.415.800/chỉ.

Ngày 27/6/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 quyết định khởi tố bị can và ngày 03/7/2017 bắt tạm giam đối với Nguyễn Minh T và Nguyễn Hoàng P, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Minh T và Nguyễn Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Nguyễn Minh T phù hợp với lời khai của Nguyễn Hoàng P và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 áo mưa màu xám; 01 túi nhựa màu xanh; 01 biển số 52L8-6526.

- 01 thanh sắt hình chữ L và chùm chìa khóa mà Nguyễn Minh T sử dụng để mở khóa, sau khi phạm tội T đã vứt bỏ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không thu hồi được.

- 01 xe gắn máy biển số 52L8-6526 qua điều tra xác minh do chị Phạm Thị Hồng N đứng tên đăng ký, hiện chị N đang sử dụng xe trên. Xe bị thu giữ là xe gắn biển số giả, có số máy FMHM-01000936, số khung HNND-51010936 là xe có biển số 34M2-1785, qua điều tra xác minh do chị Nguyễn Thị T đứng tên đăng ký. Vào năm 2015, chị T bán lại xe cho anh Nguyễn Minh T (anh ruột T). Vào ngày 15/5/2017, T sử dụng biển số giả gắn vào xe nói trên để đi trộm cắp tài sản, anh T không biết nên ngày 27/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại xe trên cho anh T.

Tại bản Cáo trạng số 325/CT-VKS ngày 26/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009) và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 03 năm đến 04 năm tù; bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Minh T đã lén lút 05 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể, vụ thứ nhất: khoảng 02 giờ ngày 05/4/2017, bị cáo dùng đoạn L phá khóa nhà chị Lưu Kim T, tại số 29/8/49A B, Phường Q, Quận A chiếm đoạt 01 laptop hiệu Dell màu trắng. Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì chiếc máy tính có giá trị là 5.200.000 đồng.

Vụ thứ hai: Cũng với thủ đoạn trên, khoảng 02 giờ ngày 11/4/2017, bị cáo dùng đoạn L phá khóa nhà anh Trần Thái P tại số 07 L, Phường Q, Quận A chiếm đoạt 01 loa kéo màu đen (không rõ hiệu) và 01 loa hiệu Texmax màu đen. Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì 01 loa kéo của Trung Quốc (không rõ hiệu) là 1.000.000 đồng và 01 loa hiệu Texmax màu đen là 300.000 đồng.

Vụ thứ ba: khoảng 19 giờ ngày 03/5/2017, tại nhà Trần Thanh B ở số 41/2/3G đường 41, Phường Q, Quận A, bị cáo chiếm đoạt 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen và 01 điện thoại di động Nokia màu đen (không rõ hiệu). Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen là 100.000 đồng và 01 điện thoại di động Nokia màu đen là 100.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 23 giờ ngày 12/5/2017, tại nhà của chị chị Lâm Thị Thủy T ở số 260/32 L, Phường Q, Quận A bị cáo chiếm đoạt 01 laptop hiệu ASUS và 01 cục sạc. Theo

kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì 01 laptop hiệu ASUS và 01 cục sạc là 4.500.000 đồng.

Vụ thứ năm: Bị cáo Nguyễn Minh T bàn bạc rủ và được Nguyễn Hoàng P đồng ý cùng đi trộm cắp tài sản. Tại nhà chị Nguyễn Hằng N số 9/20A N, Phường Q, Quận A, bị cáo T trực tiếp chiếm đoạt số tiền 8.200.000 đồng, 200 Đôla Mỹ; một số nữ trang gồm: 01 dây chuyền, 01 lắc tay, 01 vòng tay, 01 đôi bông tai vàng, 02 nhẫn bằng kim loại vàng 18K và 01 nhẫn kim loại vàng 24K; 01 laptop hiệu HP (của em chị N là Nguyễn Việt T); 01 tivi màn hình phẳng hiệu Sony 32inch; 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đen đỏ biển số 69F1-002.27. Theo kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thì 01 (Một) xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo, màu đen đỏ, biển số 69F1-002.27, số máy: 5P11-294175; số khung: RLCN5P110BY294174 là 15.000.000; 01 tivi màn hình phẳng hiệu Sony 32inch là 3.200.000 đồng; 01 laptop hiệu HP màu đen là 4.500.000 đồng; 01 mền màu đỏ và hồng là 50.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, chị N khai số nữ trang bị mất trộm gồm: 01 dây chuyền, 01 lắc tay, 01 vòng tay, 01 đôi bông tai vàng, 02 nhẫn bằng kim loại vàng 18K có tổng trọng lượng 06 chỉ và 01 nhẫn kim loại vàng 24K trọng lượng 0,5 chỉ, trị giá 15.000.000 đồng. Ngày 15/5/2017, tỷ giá ngoại tệ tham khảo của 100 USD bán ra giá 2.273.500 đồng; giá vàng tại Thành phố Hồ Chí Minh: vàng 18K bán ra 2.602.800/chỉ; vàng 24K bán ra giá 3.415.800/chỉ. Tổng trị giá là 52.821.700 đồng.

Do đó, các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Hoàng P đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là trên 50.000.000 đồng nên cần áp dụng tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), như Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 truy tố là phù hợp quy định pháp luật. Bị cáo T 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nhưng chỉ 03 lần giá trị tài sản bị chiếm đoạt là trên 2.000.000 đồng, do đó không áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, mà chỉ áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo P một lần trộm cắp với giá trị trên 50.000.000 đồng nên áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Trong vụ án, các bị cáo phạm tội có đồng phạm, nhưng mang tính nhất thời, giản đơn, bị cáo T là người chủ mưu, trực tiếp chiếm đoạt tài sản, bị cáo P là người giúp sức, cảnh giới.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều có nhân thân tốt, thể hiện các bị cáo bị cáo không có tiền án tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Bị cáo P phạm tội lần đầu nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, đang ở cùng với gia đình,

điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng, thanh sắt hình chữ L và chùm chìa khóa mà Nguyễn Minh T sử dụng để mở khóa, sau khi phạm tội T đã vứt bỏ nên Cơ quan công an không thu hồi được.

Xe gắn máy biển số 52L8-6526 qua điều tra xác minh do chị Phạm Thị Hồng N đứng tên đăng ký, hiện chị N đang sử dụng xe trên. Xe bị thu giữ là xe gắn biển số giả, có số máy FMHM-01000936, số khung HNND-51010936 là xe có biển số 34M2-1785, qua điều tra xác minh do chị Nguyễn Thị T đứng tên đăng ký. Vào năm 2015, chị T bán lại xe cho anh Nguyễn Minh T (anh ruột T). Vào ngày 15/5/2017, T sử dụng biển số giả gắn vào xe nói trên để đi trộm cắp tài sản, anh T không biết nên ngày 27/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại xe trên cho anh T là phù hợp quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Vụ thứ nhất: chị Lưu Kim T yêu cầu bị cáo T bồi thường 5.200.000 đồng là giá trị tài sản 01 laptop hiệu Dell màu trắng, xét yêu cầu này là phù hợp theo kết quả định giá tài sản nên có cơ sở chấp nhận, buộc bị cáo T phải bồi thường theo yêu cầu người bị hại.

Vụ thứ hai: anh Trần Thái P yêu cầu bị cáo T bồi thường 1.000.000 đồng giá trị 01 chiếc loa kéo màu đen (không rõ hiệu), xét yêu cầu này là phù hợp theo kết quả định giá tài sản nên có cơ sở chấp nhận, buộc bị cáo T phải bồi thường theo yêu cầu người bị hại.

Vụ thứ ba: anh Trần Thanh B không yêu cầu bị cáo T bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vụ thứ tư: chị Lâm Thị Thủy T yêu cầu bị cáo T bồi thường 4.500.000 đồng là giá trị 01 laptop hiệu ASUS và 01 cục sạc, xét yêu cầu này là phù hợp theo kết quả định giá tài sản nên có cơ sở chấp nhận, buộc bị cáo T phải bồi thường theo yêu cầu người bị hại.

Vụ thứ năm: chị Nguyễn Hằng N yêu cầu các bị cáo bồi thường 48.321.700 đồng, anh Nguyễn Việt T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 4.500.000 đồng, xét yêu cầu này là phù hợp theo kết quả định giá tài sản nên có cơ sở chấp nhận, buộc các bị cáo T, P liên đới bồi thường theo yêu cầu người bị hại.

Đối với những người mua tài sản do Nguyễn Minh T trộm cắp mà có, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: H), Nguyễn Hoàng P (Tên gọi khác: N) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: H) 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2017.

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P (Tên gọi khác: N) 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/7/2017.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 áo mưa màu xám; 01 túi nhựa màu xanh; 01 biển số 52L8-6526.

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 249/PNK ngày 03/10/2017 của Công an Quận 8).

- Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: H) bồi thường cho chị Lưu Kim T số tiền 5.200.000 đồng; cho anh Trần Thái P số tiền 1.000.000 đồng; cho chị Lâm Thị Thủy T số tiền 4.500.000 đồng.

Buộc các bị cáo Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: H), Nguyễn Hoàng P (Tên gọi khác: N) liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Hằng N số tiền 48.321.700 đồng, (Mỗi bị cáo phải bồi thường 24.160.850 đồng); cho anh Nguyễn Việt T số tiền 4.500.000 đồng (Mỗi bị cáo phải bồi thường 2.250.000 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan Thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo chưa thi hành đầy đủ khoản tiền nộp phạt, tiền bồi thường thiệt hại về tài sản theo mức nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Áp dụng 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: H), Nguyễn Hoàng P (Tên gọi khác: N) phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Minh T (Tên gọi khác: H) nộp 1.855.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Hoàng P (Tên gọi khác: N) nộp 1.320.500 đồng.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

***Nơi nhận:***

- TA ND TP.HCM;
- VKS ND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKS ND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Công an Quận 8;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Thanh**